

DAY ĐỌC - HIỂU VĂN BẢN: HIỆN TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP

ThS. PHẠM THỊ HUỆ

Sở Giáo dục và Đào tạo Nam Định

1. Hiện trạng của giờ dạy đọc - hiểu văn bản

Đọc - hiểu văn bản là một trong những điểm đột phá của việc đổi mới phương pháp dạy học Ngữ văn hiện nay. Với chương trình (CT) và sách giáo khoa (SGK) Ngữ văn mới, giờ dạy văn thực chất là giờ giúp HS có được phương pháp đọc- hiểu. Thông qua việc hiểu văn bản tác phẩm để bồi dưỡng tư tưởng, tình cảm và nhân cách, bồi dưỡng tình yêu đối với văn học. Cũng nhờ được trang bị cách đọc-hiểu văn bản mà người học có năng lực đọc, có điều kiện để học tiếp, "học suốt đời". "Đọc - hiểu là một quá trình bao gồm việc tiếp xúc với văn bản, thông hiểu cả nghĩa đen, nghĩa bóng, nghĩa hàm ẩn, vai trò tác dụng của hình thức, biện pháp nghệ thuật ngôn từ, các thông điệp về tư tưởng, tình cảm, thái độ của người viết và cả các giá trị tự thân của hình tượng nghệ thuật. Đọc - hiểu bắt đầu từ đọc chữ, đọc câu, hiểu nghĩa của từ và sắc thái biểu cảm, hiểu nghĩa của hình thức câu, hiểu mạch văn, bố cục và nắm được ý chính cũng như chủ đề tác phẩm trong ngữ cảnh của nó. Trong quá trình đọc, HS sẽ biết cách đọc để tích lũy kiến thức, đọc để lí giải, đọc để đánh giá và đọc sáng tạo, phát hiện. ..."¹

Trên thực tế, CT và SGK Ngữ văn mới đã được triển khai đến nay là năm thứ 8 đối với cấp THCS, năm thứ 4 đối với cấp THPT nhưng vẫn còn khá nhiều tồn tại, nhiều lúng túng cần tháo gỡ, nhất là về phương pháp dạy đọc-hiểu cụ thể. Dưới đây là một số biểu hiện còn lệch lạc của giờ dạy đọc-hiểu:

- Thứ nhất, trong giờ đọc - hiểu văn bản, giáo viên (GV) vẫn nặng về truyền đạt kết quả đọc- hiểu của mình, coi nhẹ việc hướng dẫn HS cách tiếp cận, cách đọc, phương pháp đọc văn

bản. GV sử dụng chủ yếu là phương pháp vấn đáp. Đây không phải là phương pháp cũ, kém hiệu quả mà vấn đề là người GV sử dụng hệ thống câu hỏi chỉ như bước đệm để thuyết trình ý của mình, việc phát biểu ý kiến của HS chỉ mang tính hình thức, chiếu lệ. GV chưa quan tâm đối thoại với HS để chỉ ra cái sai, cái đúng và lí giải cặn kẽ. HS thụ động nghe và ghi bài. Giờ học dạng này rất phổ biến vì trước tình hình kiểm tra và thi cử như hiện nay, lối dạy và học văn như vậy có độ an toàn khá cao. Dạy như vậy không hoàn toàn là lối dạy đọc - chép, nhưng chưa phải là một giờ dạy đọc - hiểu văn bản đúng nghĩa.

- Thứ hai, GV phối hợp phương pháp phát vấn với việc tổ chức các hoạt động cho HS như trao đổi, thảo luận nhóm, trả lời phiếu học tập, đóng vai, trò chơi, trả lời câu hỏi trắc nghiệm... Giờ đọc - hiểu động hơn, nhưng với các tiết đọc - hiểu (đặc biệt là đọc - hiểu các văn bản văn học), dường như giờ học bị xé vụn, cảm xúc phân tán, HS được hoạt động, được chia sẻ nhưng chưa được hình thành kĩ năng đọc - hiểu.

- Thứ ba, kết hợp cả hai loại trên và sử dụng các hình thức ứng dụng công nghệ thông tin. Tiết học có sinh động hơn, HS có thể hứng thú hơn nhưng tư duy chưa hẳn đã được phát huy một cách chủ động, tích cực, sáng tạo. Đôi khi chính sự lạm dụng những phương tiện kĩ thuật hiện đại lại hạn chế óc quan sát, phán đoán, trí tưởng tượng sáng tạo của HS. Thậm chí, GV dạy văn kiểu này vô tình biến giờ đọc - chép xưa kia thành giờ nhìn - chép, còn nguy hại hơn.

Cả ba kiểu dạy đọc - hiểu phổ biến nêu trên phần nào thể hiện ý thức, nỗ lực đổi mới phương pháp của GV dạy văn hiện nay nhưng xét về bản chất đều chưa phải là giờ dạy đọc - hiểu văn bản thật sự, chưa đạt được mục tiêu toàn diện của dạy học Ngữ văn, một môn học vừa có tính chất công cụ vừa có tính nghệ thuật. Trong đó, người

1. PGS.TS Đỗ Ngọc Thống, SGK Ngữ văn cần giúp HS tự tiếp nhận tác phẩm văn học (Tài liệu bồi dưỡng GV thực hiện CT, SGK lớp 10 THPT môn Ngữ văn, tr.233).



dạy văn vừa phải dạy HS biết rung động với những cảm xúc thẩm mỹ, nhân văn, vừa phải dạy HS biết đọc văn, biết làm văn, biết sử dụng những kiến thức kĩ năng để tự học suốt đời, để thành một người đọc có văn hoá.

Nguyên nhân của thực trạng nêu trên có nhiều nhưng có thể khái quát thành những lí do cơ bản sau:

- GV vẫn còn quan niệm giờ văn là giờ giảng văn, GV dạy cái hay cái đẹp của tác phẩm, HS nghe, ghi, và học thuộc để trả bài khi kiểm tra hay thi cử. Do thói quen dạy văn đã hình thành nhiều năm nay, GV phải giảng sao cho hấp dẫn, cuốn hút, HS phải ghi được bài mới có kiến thức để học và để kiểm tra thi cử. Cho nên, trong giờ đọc - hiểu, GV chú ý nhiều đến truyền đạt nội dung kiến thức, chưa quan tâm đến HS như một chủ thể tiếp nhận.

- GV nhận thức về đổi mới phương pháp còn hời hợt, hiểu chưa đúng về đọc - hiểu văn bản hoặc đã nhận thức đúng nhưng khi thực hành vận dụng còn lúng túng về phương pháp tổ chức hướng dẫn HS đọc - hiểu, hoặc do năng lực, vốn hiểu biết, kĩ năng dạy học tích hợp của GV còn nhiều bất cập.

- HS chưa được trang bị đủ kiến thức cũng như phương pháp đọc để trở thành chủ thể tiếp nhận văn bản trong giờ dạy đọc - hiểu hoặc vẫn giữ thói quen thụ động tiếp thu - hệ quả tất yếu của một thời gian dài chúng ta dạy văn theo hướng coi HS là cái bình chứa kiến thức của người thầy. Cũng không thể bỏ qua lí do mang tính thời đại. Đó là khi các phương tiện truyền thông ngày một phong phú đa dạng, văn hoá nghe nhìn có nguy cơ lấn lướt văn hóa đọc, HS càng ít đọc. Tính thực dụng của các môn học cũng ảnh hưởng đến tinh thần, hứng thú của HS đối với bộ môn Ngữ văn nói chung.

- Nguyên nhân khách quan là tài liệu về lí thuyết đọc - hiểu văn bản còn hạn chế; đề kiểm tra và đề thi của các cấp chưa mạnh dạn đổi mới (theo hướng đưa những đoạn, những văn bản cùng loại với văn bản đã học nhưng không có trong SGK đòi hỏi HS phải có phương pháp mới đọc - hiểu đúng, mới làm được bài). Trong khi đề

kiểm tra và đề thi ngoài mục đích đánh giá kết quả học tập của HS còn có ý nghĩa quan trọng trong định hướng, điều chỉnh phương pháp, nội dung dạy học của GV. Nội dung đề kiểm tra và đề thi phổ biến hiện nay thường đóng khung ở những văn bản đã học trong chương trình SGK nên việc đổi mới phương pháp dạy học vẫn còn nhiều tồn tại.

2. Giải pháp nâng cao hiệu quả giờ dạy đọc - hiểu văn bản

2.1. Trước hết, là khâu chuẩn bị của GV: GV soạn bài trải qua hai công đoạn chính. Một là đọc khám phá văn bản. Hai là, tìm tòi cách truyền giảng trên lớp sao cho hấp dẫn. GV chưa quan tâm được đến các đối tượng HS xem các em tiếp nhận văn bản như thế nào? Có hứng thú không, tại sao? Làm cách nào dẫn dắt HS đến với văn bản?... Để hướng tới dạy văn là dạy cách đọc, chúng ta cần đổi mới từ khâu chuẩn bị của GV. Khám phá văn bản, tìm cách thức truyền đạt hay, lôi cuốn mới là một phần công việc. GV còn phải tích cực tư duy về các phương pháp sẽ vận dụng, các hình thức tổ chức dạy học sẽ phối hợp sao cho trên lớp HS không chỉ nghe giảng, hiểu bài mà còn biết tự mình đọc, khám phá giá trị văn bản, biến những kiến thức được học thành kiến thức của mình, từ đó trau dồi kĩ năng đọc - hiểu những văn bản cùng loại. Để làm được điều này, GV phải tìm hiểu nắm chắc đối tượng, lường trước các tình huống tiếp nhận văn bản của HS để có các phương án định hướng sự phạm trong cách đọc - hiểu cho HS. Khâu hướng dẫn HS soạn bài ở nhà, nếu GV chỉ yêu cầu HS trả lời các câu hỏi trong SGK, hiệu quả giờ đọc - hiểu sẽ khó đạt như ý muốn. Bởi hệ thống câu hỏi hướng dẫn học bài trong SGK là hướng tới đối tượng đa số HS đại trà trên toàn quốc, nó vừa là cách thức tìm hiểu, tiếp cận văn bản vừa là kiểm tra đọc - hiểu của HS sau khi đã được học bài trên lớp. Cho nên việc GV biên soạn thêm một hệ thống câu hỏi hướng dẫn HS soạn bài trước khi đọc - hiểu văn bản trên lớp là thật sự cần thiết và nên làm. Ngoài ra, GV cần quan tâm chuẩn bị các phương tiện kĩ thuật dạy học có thể hỗ trợ nâng cao hiệu quả giờ đọc -

hiểu. Nếu sử dụng bài giảng điện tử, cần có phương án soạn bài riêng (bài viết không có điều kiện để cập cụ thể). Khâu chuẩn bị này, GV dành thời gian thích đáng cuối giờ học trước để tiến hành hoặc bằng các chỉ dẫn dưới dạng Phiếu học tập,... Cần chú ý tới độ khó và dung lượng câu hỏi ở các thời điểm trước khi học bài và sau khi học bài trên lớp là khác nhau.

2.2. Tiến trình lên lớp một tiết dạy đọc - hiểu văn bản gồm nhiều bước: Dẫn dắt vào bài, kiểm tra bài cũ, giới thiệu bài mới, hướng dẫn HS tìm hiểu phần Tiểu dẫn, đọc - hiểu văn bản, ghi nhớ, củng cố, hướng dẫn học bài ở nhà và kết thúc. Ở mỗi bước, đều cần những nỗ lực đổi mới, sáng tạo linh hoạt của người thầy.

Ví dụ, khâu kiểm tra bài cũ, có nhất thiết phải tiến hành vào đầu giờ học hay không? Có phải lúc nào cũng là GV nêu câu hỏi, gọi một vài HS lên bục giảng trả lời, rồi GV nhận xét, cho điểm không? Một giờ văn đổi mới có thể chấp nhận rất nhiều cách thức kiểm tra bài cũ. Có thể cho HS tự đọc một đoạn văn bản em thích nhất, hiểu nhất để phân tích, lí giải. Có thể cho HS chọn một bạn để nêu câu hỏi, rồi trả lời, GV là trọng tài cùng chấm điểm HS. Có thể cho HS nêu những băn khoăn về chính văn bản mới sẽ học,...

Tiếp theo là khâu hướng dẫn tìm hiểu phần Tiểu dẫn. Hiện nay, GV vẫn có thói quen dạy phần tìm hiểu tác giả, tác phẩm một cách công thức, nhằm chán là cho HS đọc và tóm tắt phần Tiểu dẫn. Hoặc GV nêu câu hỏi, HS nhìn SGK nhắc lại máy móc thông tin trong SGK. Công việc này rất phản khoa học, làm mất thời gian của GV và HS, giảm hứng thú đọc - hiểu của HS. Đây là một trong những nguyên nhân gây chày giáo án, tạo cảm giá quá tải cho nhiều GV hiện nay khi dạy đọc - hiểu văn bản. Đã có GV chốt những thông tin thật sự cần thiết ở phần Tiểu dẫn bằng hệ thống câu hỏi trắc nghiệm khách quan hay những hình ảnh chọn lọc về cuộc đời, quê hương, sự nghiệp tác giả trên màn hình, hoặc bằng những mẫu chuyện sinh động, ngắn gọn do GV sưu tầm, kể lại. Như vậy, vẫn chỉ dừng ở mức độ khắc sâu kiến thức, chưa

thực sự hướng dẫn HS kĩ năng tiếp cận văn bản ở góc độ thi pháp, thể loại, phong cách, hay quá trình phát triển của văn bản. Giờ đọc - hiểu văn bản bắt đầu ngay ở khâu đọc - hiểu những thông tin về tác giả, tác phẩm trong phần Tiểu dẫn. Vì vậy, GV nên dạy HS cách đọc để nắm bắt những thông tin quan trọng nhất, biết lí giải tìm ra mối liên hệ của những thông tin đó với nội dung tác phẩm,...

Khâu củng cố bài có thể cho HS nghe nghệ sĩ ngâm, đọc, kể lại văn bản. Hoặc công phu hơn, có GV hướng dẫn HS dàn dựng, biên kịch chuyển thể một tình tiết, một cảnh huống trong truyện ngắn, hoặc đóng vai diễn xuất một màn của văn bản kịch,... Cách làm này có tác dụng tốt đối với việc tăng hứng thú, phát huy sáng tạo của HS trong đọc - hiểu văn bản, song nó đòi hỏi GV nhiều tâm huyết, công sức.

Khâu hướng dẫn học bài ở nhà trong một giờ đọc - hiểu văn bản không nên quan niệm chỉ là dặn dò HS học phần này, phần kia của bài. Cần hiểu rộng hơn về nội dung ý nghĩa của khâu này trong giờ dạy đọc - hiểu. Đó là, ngoài việc chỉ dẫn cho HS nắm chắc những giá trị cơ bản về nội dung, nghệ thuật của văn bản vừa được học, GV cần hướng dẫn HS cách tìm đọc và cách tiếp nhận một số văn bản cùng loại. GV hướng dẫn HS tự trang bị kiến thức về tác giả, về thời đại, về thể loại,... về phương pháp để đọc - hiểu văn bản của giờ học tiếp theo.

Tuy nhiên, bước quan trọng nhất của giờ đọc - hiểu văn bản là hướng dẫn đọc - hiểu chi tiết văn bản. GV có thể kết hợp nhiều phương pháp, kĩ thuật dạy học, hình thức tổ chức lớp học để đạt mục tiêu bài học đề ra. Trong đó, cần hết sức chú ý đến hệ thống câu hỏi. Chất lượng của hệ thống câu hỏi quyết định mức độ thành công của phương pháp, hình thức tổ chức dạy học. Vậy câu hỏi trong giờ đọc - hiểu đảm bảo những yêu cầu gì?

Thứ nhất, câu hỏi phải tường minh, rõ ràng, khơi gợi được hứng thú trả lời của HS. Phần dẫn nên có định hướng ngắn gọn về cách thức trả lời câu hỏi, (có thể chuyển thành gợi ý đưa ra sau khi nêu câu hỏi). Phần lệnh yêu cầu rõ các cấp

độ tư duy cần vận dụng (nhận biết, hiểu, phân tích, đánh giá, tổng hợp, hay vận dụng). Nhằm tăng hứng thú đọc - hiểu, câu hỏi không nên đơn điệu về cấu trúc, hành văn dễ dãi, thiếu tính mô phạm, hoặc tính thẩm mỹ, chất văn chương. Hạn chế những câu lệnh khô khan dưới dạng : “Hãy cho biết...”, “Hãy trình bày...”, “Hãy lí giải...”. Tăng cường câu hỏi khuyến khích sự chia sẻ ý kiến, kích thích sự sáng tạo, tạo tình huống cho HS nhập vai, nhập tâm với thế giới hình tượng của tác phẩm. Ví dụ như “Quan niệm của riêng em về...”, “Phải chăng là tác giả muốn nói rằng [...] ý kiến của em?”, “Nếu em là nhân vật [...] trong tình huống ấy, em sẽ làm gì? Tại sao?”,...

Thứ hai, câu hỏi cần bám sát đặc điểm thể loại của văn bản. Nếu văn bản đọc - hiểu thuộc kiểu tự sự, câu hỏi phải hướng tới cốt truyện, tình huống, nhân vật, các tình tiết, chi tiết đắt giá. Văn bản đọc - hiểu là thơ trữ tình, các câu hỏi hướng tới khám phá hình tượng nhân vật trữ tình, cảm xúc, cấu tứ, nhạc điệu, biện pháp tu từ, cách gieo vần, hoà phối âm thanh. Nếu là kịch câu hỏi cần hướng dẫn HS đọc ra xung đột kịch, tính kịch trong các lời thoại, hành động kịch,...

Thứ ba, câu hỏi phải mang tính phân hoá rõ rệt, hướng tới các đối tượng HS từ khá giỏi đến trung bình, yếu, kém. Hệ thống câu hỏi có tính cá biệt hoá HS, đa dạng, phong phú sẽ có tác dụng phát huy tính chủ động, tích cực, sáng tạo của HS trong giờ đọc - hiểu văn bản. Cho nên có thể cùng một văn bản, nhưng với các đối tượng khác nhau, GV có hệ thống câu hỏi đọc - hiểu khác nhau.

Thứ tư, hệ thống câu hỏi cần đảm bảo nguyên tắc tích hợp. Đặt văn bản trong mối tương quan với các văn bản cùng thể loại đã được học, những văn bản cùng đề tài, cùng tác giả hoặc trong mối liên hệ với những vấn đề đời sống để đưa ra câu hỏi giúp HS có cách tiếp cận văn bản một cách đa chiều, mang tính lí luận, tránh cái nhìn phiến diện, cảm tính, thiếu căn cứ. Trong câu hỏi nên tích hợp một cách hợp lí kiến thức về lịch sử, địa lí, văn hoá, ngôn ngữ để định hướng cách đọc - hiểu cũng như dần hình thành kĩ năng đọc - hiểu cho HS.

Trên đây là những yêu cầu cơ bản, chung nhất về hệ thống câu hỏi trong giờ đọc - hiểu văn bản. Dựa vào các cấp độ đọc, cấp độ cấu trúc của từng loại văn bản, GV sẽ xây dựng một hệ thống câu hỏi khoa học đáp ứng mục tiêu cụ thể của từng tiết dạy đọc - hiểu. GV rất cần được trang bị kĩ lưỡng, bài bản về lí thuyết đọc - hiểu, mới có thể đổi mới dạy văn theo đúng yêu cầu của CT và SGK hiện nay.

Trong khi trình độ đọc hiểu (reading literacy) được Chương trình đánh giá học sinh quốc tế (PISA) coi là một trong ba lĩnh vực quan trọng để đánh giá năng lực HS vào cuối giai đoạn giáo dục bắt buộc, việc tích cực đổi mới dạy văn từ khâu đọc - hiểu văn bản là vấn đề mấu chốt cần được tiếp tục nghiên cứu một cách hệ thống để triển khai áp dụng trong thực tế dạy học môn Ngữ văn mà bài viết này mới chỉ là những phác thảo ban đầu.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. *Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn*, NXB Giáo dục, 2006.
2. Nguyễn Duy Bình, *Dạy văn, dạy cái hay cái đẹp*, NXB Văn học, 1978.
3. Phan Trọng Luận, Trần Đình Sử, *Hướng dẫn thực hiện chương trình SGK lớp 12 môn Ngữ văn*, NXB Giáo dục, 2008.
4. Phan Trọng Luận, Trần Đình Sử (đồng chủ biên), *Tài liệu bồi dưỡng giáo viên thực hiện chương trình SGK lớp 10 môn Ngữ văn*, NXB Giáo dục, 2006.
5. Phan Trọng Luận, Trần Đình Sử (đồng chủ biên), *Tài liệu bồi dưỡng giáo viên thực hiện chương trình SGK lớp 11 môn Ngữ văn*, NXB Giáo dục, 2007.

SUMMARY

It has been 8 years and 4 years since the new Philology curriculum and textbook were introduced to the lower secondary and upper secondary schools respectively. However, there are still many shortcomings needed to be solved, especially those on the teaching of reading-comprehension. This article presents the status and some measures for improving the effectiveness of the lessons on text reading-comprehension in current schools.